

TAND TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HUYỆN BÀU BÀNG

Số: 92/BC-TA

Bàu Bàng, ngày 09 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng tại kỳ họp Hội đồng
Nhân dân Huyện Bàu Bàng về công tác thụ lý và xét xử các loại án năm
2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023

UBND HUYỆN BÀU BÀNG
ĐẾN

Số: 156/37
Ngày: 14/11/2022

Chuyển: Thực hiện kế hoạch công tác năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng
Số và ký hiệu HS: báo cáo trước kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện Bàu Bàng về tình hình hoạt
động năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, như sau:

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2022

I. CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ

1. Tình hình thụ lý, giải quyết các loại án

Từ ngày 01/10/2021 đến ngày 30/9/2022, TAND huyện Bàu Bàng đã giải quyết 758/847 vụ, việc đã thụ lý các loại, đạt tỷ lệ 89,49%; số vụ án tạm đình chỉ là 03 vụ, không có án quá hạn luật định.

So với năm 2021 số án thụ lý tăng 241 vụ việc, giải quyết tăng 290 vụ việc, tỷ lệ giải quyết tăng 12,33%.

Trong tổng số 847 vụ, việc thụ lý thì án Hôn nhân và Gia đình chiếm đa số (chiếm tỷ lệ 50,8%); án Dân sự chiếm tỷ lệ 31,2%; án Hình sự chiếm tỷ lệ 14,8%; án Kinh doanh Thương mại chiếm tỷ lệ 2,1%; án Lao động chiếm tỷ lệ 1,05%.

1.1. Công tác giải quyết án hình sự

Giải quyết 125 vụ - 341 bị cáo/126 vụ - 342 bị cáo đã thụ lý, đạt tỷ lệ 99,2%.

So với năm 2021, thụ lý tăng 40 vụ việc, giải quyết tăng 54 vụ việc, tỷ lệ giải quyết tăng 16,65%

Án Hình sự thuộc thẩm quyền phát sinh nhiều nhất là tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" (39 vụ, chiếm tỷ lệ 30,9%); tội "Đánh bạc" (25 vụ, chiếm tỷ lệ 19,8%); tội "Trộm cắp tài sản" (20 vụ, chiếm tỷ lệ 15,9%).

Trong số các bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ không có trường hợp nào bị cáo phạm tội tham nhũng hoặc tội phạm liên quan đến chức vụ.

Tình hình giải quyết án hình sự về tham nhũng: TAND huyện Bàu Bàng không có trường hợp giải quyết án hình sự về tham nhũng.

1.2. Công tác giải quyết án dân sự nói chung (Gồm dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động)

Giải quyết 633/724 vụ việc đã thụ lý, đạt tỷ lệ 87,4%. So với năm 2021, thụ lý tăng 201 vụ việc, giải quyết tăng 236 vụ việc, tỷ lệ giải quyết tăng 11,53%.

1.2.1 Án Dân sự

Giải quyết 189/265 vụ, việc, đạt tỷ lệ 71,3%. So với năm 2021, thụ lý tăng 47 vụ việc, giải quyết tăng 71 vụ việc, tỷ lệ giải quyết tăng 17,2%.

Án Dân sự chủ yếu là các tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự (135 vụ, chiếm 50,9%); tranh chấp về đất đai (88 vụ, chiếm tỷ lệ 33,2%), tranh chấp về thừa kế tài sản (27 vụ, chiếm 10,2%).

1.2.2. Án Hôn nhân và gia đình

Giải quyết 424/432 vụ, việc, đạt tỷ lệ 98,1%. So với năm 2021, thụ lý tăng 45 vụ việc, giải quyết tăng 43 vụ việc, tỷ lệ giải quyết tăng 2,67%.

Án nhiều nhất là loại việc yêu cầu ly hôn. Nguyên nhân ly hôn chủ yếu do mâu thuẫn vợ chồng về quan điểm, lối sống (303 vụ, chiếm 70,1%).

1.2.3. Án Kinh doanh thương mại

Giải quyết 13/18 vụ, việc, đạt tỷ lệ 72,2%. So với năm 2021, thụ lý tăng 05 vụ, giải quyết tăng 10 vụ việc, tỷ lệ giải quyết tăng 49,15%.

Án kinh doanh thương mại chủ yếu là chủ yếu là tranh chấp giữa các doanh nghiệp về hợp đồng kinh tế, tranh chấp trong lĩnh vực đầu tư tài chính ngân hàng.

1.2.4. Án Lao động

Giải quyết 07/09 vụ, việc, đạt tỷ lệ 77,8%. So với năm 2021, thụ lý tăng 04 vụ việc, giải quyết tăng 05 vụ việc, tỷ lệ giải quyết tăng 37,78%.

Án lao động chủ yếu là tranh chấp về xử lý kỷ luật, sa thải, đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.

1.3. Công tác giải quyết án hành chính

Trong năm 2022, TAND huyện Bàu Bàng không phát sinh án hành chính.

1.4. Việc giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản doanh nghiệp

Trong năm 2022, TAND huyện Bàu Bàng thụ lý 01 đơn yêu cầu tuyên bố phá sản doanh nghiệp (đang trong thời hạn giải quyết).

1.5. Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

- Giải quyết 06/06 trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án bằng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đạt tỷ lệ 100%.

- TAND huyện Bàu Bàng không có trường hợp xét miễn, giảm, hoãn thời hạn chấp hành quyết định xử lý hành chính.

- So với năm 2021, áp dụng biện pháp xử lý hành chính giảm 11 hồ sơ.

2. Chất lượng giải quyết các loại vụ án

2.1. Án bị hủy, sửa

Kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm 31 vụ (Kháng cáo phúc thẩm 30 vụ, kháng nghị phúc thẩm 01 vụ). So với cùng kỳ kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm tăng 17 vụ (kháng cáo tăng 17 vụ, kháng nghị không đổi).

Án hủy, sửa chung 1,5 vụ, chiếm tỷ lệ 0,23%. So với cùng kỳ giảm 04 vụ.

Án hủy, sửa do nguyên nhân khách quan 1,5 vụ, chiếm 0,23%. So với cùng kỳ giảm 1,5 vụ.

Án hủy sửa do nguyên nhân chủ quan: không phát sinh.

2.2. Hòa giải, đối thoại trong giải quyết các loại vụ án của Tòa án

Trong 633 vụ án Dân sự, Hôn nhân và Gia đình, Kinh doanh Thương mại và Lao động đã giải quyết, có 530 vụ, đạt tỷ lệ 83,72%.

2.3. Công tác thực hiện Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

TAND huyện Bàu Bàng đã chuyên 227 đơn cho Hòa giải viên; trong đó đã tổ chức hòa giải được 113 đơn, kết quả: Đã hòa giải thành 112 đơn, đạt tỷ lệ 99,1% số đơn tổ chức hòa giải được; hòa giải không thành: 01 đơn, đạt tỷ lệ 0,9%. Số đơn còn lại là 114 đơn, trong đó 58 trường hợp rút đơn, chiếm tỷ lệ 50,9% và chuyển tòa 56 đơn, chiếm tỷ lệ 49,1%.

3. Công tác thi hành án hình sự

TAND huyện đã ban hành đã ban hành 190 quyết định thi hành án hình sự các loại. Công tác thi hành án hình sự được thực hiện đúng quy định.

4. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo

TAND huyện Bàu Bàng đã tiếp dân 06 lượt; nhận 10 đơn (09 đơn khiếu nại và 01 đơn tố cáo), trong đó có không có đơn không thuộc thẩm; đã xử lý và giải quyết 10/10 đơn, đạt tỷ lệ 100%, cụ thể:

- Về đơn khiếu nại: giải quyết 09/09 đơn, đạt tỷ lệ 100%. Kết quả: 02 trường hợp khiếu nại sai, 07 trường hợp người khiếu nại rút đơn.

- Về đơn tố cáo: giải quyết 01/01 đơn, đạt tỷ lệ 100%. Kết quả: người tố cáo rút đơn tố cáo.

Đồng thời, TAND huyện Bàu Bàng đã phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy tổ chức Diễn đàn “Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng lắng nghe ý kiến nhân dân” năm 2022 vào ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Tại diễn đàn, TAND huyện Bàu Bàng đã lắng nghe các ý kiến thắc mắc của nhân dân về các nội dung liên quan đến các tranh chấp dân sự như: hôn nhân và gia đình, tranh chấp mua bán, hình sự và nhất là các tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất (tranh chấp hợp đồng đặt cọc, tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, ...). Kết quả giải đáp thắc mắc được nhân dân đồng tình, thống nhất. Bên cạnh đó, với tinh thần cầu thị, Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng đã nghiêm túc lắng nghe và tiếp thu những ý kiến đóng góp của nhân dân. Từ đó sớm khắc phục những tồn tại, hạn chế, đồng thời đưa ra nhiều biện pháp tích cực nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp để phục vụ nhân dân; tiếp tục phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

5. Công tác cải cách hành chính

- Thực hiện tốt công tác báo cáo, thống kê, quản lý ngân sách, công sản, hành chính văn phòng, cập nhật kịp thời dữ liệu vào hệ thống các phần mềm của ngành.

- Triển khai, thực hiện đầy đủ, đạt chất lượng các kế hoạch, yêu cầu của lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh; cán bộ công chức chấp hành tốt nội quy, quy chế, quy trình công việc, không để xảy ra sai sót gây hậu quả xấu cho Tòa án nhân dân.

- Thực hiện tốt quy trình xử lý công việc đã niêm yết công khai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Quản lý, sử dụng tài chính và công sản: Công tác quản lý, sử dụng kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc được thực tốt, trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí; tận dụng sử dụng hết công suất các loại máy móc, trang thiết bị.

- Báo cáo, thông kê xây dựng Đảng, đoàn thể, tổ chức các hoạt động phong trào (Hội thi, Hội thao), hoạt động từ thiện xã hội; Bên cạnh công tác chuyên môn, lãnh đạo đơn vị rất quan tâm đến công tác Đảng, Công đoàn và Đoàn thanh niên, luôn tạo điều kiện thuận lợi để Công đoàn và Đoàn thanh niên hoạt động sôi nổi các phong trào do Liên đoàn lao động và Đoàn khối cơ quan phát động. Tạo mối quan hệ tốt với cấp ủy, đoàn thể địa phương và các ngành hữu quan. Ngoài ra lãnh đạo cơ quan còn động viên tập thể cơ quan thực hiện tốt các phong trào, các hoạt động do cơ quan cấp trên và các ngành có liên quan tổ chức.

6. Công tác cải cách tư pháp

6.1. Về biên chế, tổ chức

TAND huyện Bàu Bàng được TAND tối cao phân bổ 14 biên chế. Tính đến ngày 30/9/2022, TAND huyện Bàu Bàng có 12 biên chế, trong đó có 08 Thẩm phán, 03 Thư ký và 01 Kế toán.

6.2. Về chuyên môn

TAND huyện Bàu Bàng đã tổ chức 15 phiên tòa rút kinh nghiệm và 06 phiên tòa hình sự trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội; công bố công khai 166 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của TAND tối cao.

7. Công tác phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương

- TAND huyện Bàu Bàng đã chuyển giao 1.280 văn bản tố tụng cho Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp; 530 bản án, quyết định cho cơ quan Thi hành án dân sự; cung cấp 339 thông tin lý lịch tư pháp cho Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương.

- TAND huyện Bàu Bàng đã nhận được sự phối hợp hỗ trợ tích cực của các cơ quan, ban, ngành và Ủy ban nhân dân tại địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giải quyết án.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI THẨM NHÂN DÂN:

Hội thẩm nhân dân đều có tinh thần nhiệt huyết, nhiệt tình tham gia xét xử cùng Tòa án; tuy số lượng án của từng vị Hội thẩm nhân dân là không đều nhưng Đoàn Hội thẩm đã có nỗ lực rất lớn, phối hợp tốt cùng Tòa án hoàn thành các mục tiêu chung; chất lượng tham gia xét xử của Hội thẩm nhân dân ngày càng được nâng lên. Trước khi tham gia xét xử các Hội thẩm có đến Tòa nghiên cứu án, đánh giá chứng cứ của từng vụ án rất khách quan và khi xét xử đặt câu hỏi thăm vấn đi vào nội dung; đi vào trọng tâm của vụ án, làm rõ các vấn đề cần phải giải quyết. Trong quá trình nghị án thể hiện được sự độc lập khi phát biểu quan điểm, đảm bảo được nguyên tắc độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được và nguyên nhân

TAND huyện Bàu Bàng luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của cấp ủy, chính quyền địa phương; sự phối hợp, hỗ trợ của các cơ quan, ban, ngành liên quan; sự giám sát thường xuyên của các cơ quan dân cử; nội bộ đoàn kết, thống nhất, nỗ lực phấn đấu thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Trong năm, cán bộ công chức Tòa án đã nỗ lực, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao trong tình hình ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh Covid-19; không để xảy ra trường hợp kết án oan người không có tội hoặc bỏ lọt tội phạm; đảm bảo không có án tuyên không rõ ràng khó thi hành án, các vụ án tạm đình chỉ đều đúng quy định; giải quyết nhanh chóng các khiếu nại, tố cáo của người dân; không gây bức xúc, phiền hà cho nhân; tổ chức tốt phiên tòa cải cách tư pháp, chú trọng công tác tranh tụng tại phiên tòa (15 phiên); làm tốt công tác hòa giải 136,6% (chưa bao gồm số liệu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án), đăng 166 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên cổng thông tin điện tử.

Lãnh đạo đơn vị luôn xác định cải cách tư pháp, cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ trọng tâm gắn liền với công tác chuyên môn, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực công tác; áp dụng và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giải quyết các loại án.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Án phát sinh nhiều, tình hình tội phạm hình sự, các tranh chấp về dân sự liên quan đến đất đai, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tính chất ngày càng phức tạp.

- Số lượng án dân sự nhiều, chủ yếu tranh chấp liên quan đến đất đai, tài sản gắn liền với đất, phải tiến hành thủ tục xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc, định giá, đương sự không hợp tác, gây khó khăn cho công tác giải quyết án, đa phần các tranh chấp liên quan đến đất đai phải tiến hành đo đạc, hỏi cơ quan có thẩm quyền về trình tự thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất dẫn đến án bị kéo dài.

2.2. Nguyên nhân

Số lượng án dân sự, kinh doanh thương mại không chỉ dừng lại quan hệ pháp luật theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn mà phát sinh yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập là nguyên nhân làm cho tính chất vụ án mức độ phức tạp cao. Sự phối hợp một số cơ quan có liên quan chưa được tốt.

3. Giải pháp khắc phục

Từng CBCC nâng cao tinh thần trách nhiệm, lãnh đạo đơn vị kiểm tra chất chế số lượng án thụ lý của từng Thẩm phán để kịp thời nhắc nhở Thẩm phán giải quyết đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng.

- Tăng cường phối hợp với cơ quan có liên quan trong xác minh, thu thập chứng cứ theo đúng quy định quy chế phối hợp liên ngành.

- Từng Thẩm phán phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với công việc, tìm tòi, sáng tạo, tìm ra cách làm hay, thường xuyên nghiên cứu, cải tiến phương pháp, sáng kiến khoa học, tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng, thu thập chứng cứ một cách toàn diện, đánh giá chứng cứ thật khách quan, minh bạch, để công việc đạt được hiệu quả cao nhất, phải luôn đưa ra phương châm "Làm hết việc, không làm hết giờ".

4. Đề xuất, kiến nghị: Không.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác, TAND huyện Bàu Bàng xác định một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2023 như sau:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện toàn diện và triệt để các Nghị quyết của Đảng, các văn bản chỉ đạo về cải cách tư pháp như Kết luận số 92-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW; Chương trình số 03-CTr/BCĐCCTPTW của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương về những nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp; Nghị quyết số 96/2015/QH13 về tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự.

2. Tăng cường công tác xây dựng đội ngũ CBCC TAND trong sạch, vững mạnh; nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; tăng cường kỷ luật công vụ và công tác kiểm tra, thanh tra, thi đua khen thưởng; tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 04-NQ/TW khóa XII, khóa XIII của Ban Chấp hành trung ương Đảng về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến" và "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

3. Tiếp tục phối hợp tốt với Viện Kiểm sát nhân dân triển khai thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01-NQLT/BCS ngày 22/3/2016 của Ban Cán sự Đảng TAND tối cao và Ban Cán sự Đảng VKSND tối cao về việc tăng cường công tác phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan tiến

hành tố tụng, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Tòa án và VKSND nhằm thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của mỗi ngành theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm các loại vụ án được giải quyết đúng tiến độ và chất lượng ngày càng được nâng lên.

4. Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp đột phá theo chỉ đạo của Chánh án TAND tối cao để nâng cao chất lượng hoạt động cụ thể là: Tăng cường công tác bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật; Đổi mới tổ chức phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp; Nâng cao chất lượng bản án, quyết định của Tòa án; Công khai bản án, quyết định của Tòa án trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân; Nâng cao hiệu quả công tác hòa giải và công tác đối thoại; Tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm; Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan trong quá trình giải quyết các loại án; Tăng cường công tác kiểm tra việc xét xử; Nâng cao chất lượng đội ngũ Thẩm phán và Thư ký Tòa án; Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu; Đổi mới thủ tục hành chính tư pháp; Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phương tiện làm việc cho các Tòa án; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Tòa án; Làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

5. Thực hiện tốt công tác thi hành án hình sự, bảo đảm ra quyết định thi hành án hình sự đúng thời hạn đối với 100% người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật; đảm bảo việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù phải có căn cứ và đúng pháp luật.

6. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo kịp thời, đúng quy định, không để tồn đọng, gây khiếu nại bức xúc kéo dài.

7. Tiếp tục thực hiện kế hoạch cải cách hành chính, cải cách tư pháp, công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng theo chỉ đạo của TAND tối cao và địa phương; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác; tiếp tục triển khai thực hiện mô hình “chính quyền thân thiện của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân” và “công sở thân thiện vì nhân dân phục vụ”, “thực hiện 5 biết, 3 thể hiện”; công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm túc và thường xuyên Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16/3/2017 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao về công khai bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử Tòa án; Nghị quyết số 33/2021/QH về tổ chức phiên tòa trực tuyến.

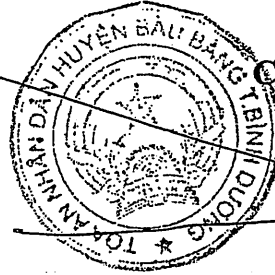
8. Chủ động trong công tác trao đổi nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyên môn để áp dụng pháp luật được thống nhất. Tăng cường công tác kiểm tra nghiệp vụ, phát hiện, khắc phục kịp thời những sai sót trong công tác; kiên quyết kiến nghị cấp trên xem xét kháng nghị những bản án,

quyết định của Tòa án có sai lầm nghiêm trọng về đường lối giải quyết, xét xử. Tiếp tục phối hợp tốt với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan, ban, ngành có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện Bàu Bàng về công tác thụ lý và xét xử các loại án năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023/.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy Bàu Bàng;
- Thường trực HĐND huyện Bàu Bàng;
- Ban Pháp chế HĐND huyện Bàu Bàng;
- Đại biểu HĐND huyện Bàu Bàng;
- Lưu: VT.



CHÁNH ÁN

Nguyễn Thanh Tùng

trào (Hội thi, Hội thao), hoạt động từ thiện xã hội; Bên cạnh công tác chuyên môn, lãnh đạo đơn vị rất quan tâm đến công tác giảng, công đoàn và Đoàn